

Công ty Cổ phần Damsan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CV số: 13082019-1/TCKH

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế
TNDN 6 tháng đầu năm 2019 công ty mẹ

Thái bình, ngày 13 tháng 08 năm 2019

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Thực hiện Thông tư số 155/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần DAMSAN giải trình kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 của Công ty mẹ cụ thể như sau:

A/ Chênh lệch LNST 6 tháng đầu năm 2019 so với cùng kỳ năm 2018

Đơn vị tính: Triệu VND

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2019	6 tháng đầu năm 2018	Tăng giảm (%)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,030,695	964,051	6.91
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	290	(100.00)
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,030,695	963,761	6.95
4. Giá vốn hàng bán	1,005,135	917,664	9.53
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	25,560	46,097	(44.55)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	38,756	26,234	47.73
7. Chi phí tài chính	17,586	23,600	(25.48)
8. Chi phí bán hàng	5,892	4,734	24.46
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	12,225	14,823	(17.53)
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	28,613	29,174	(1.92)
11. Thu nhập khác	5,025	579	767.30
12. Chi phí khác	762	608	25.36
13. Lợi nhuận khác	4,262	(29)	(14,899.95)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	32,875	29,145	12.80
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,240	2,811	(55.89)
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	31,635	26,334	20.13

Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2019 tăng 20.13% so với 6 tháng đầu năm 2018 Nguyên nhân:

- Tổng doanh thu tăng so với cùng kì năm trước: 6.91%
- Giá vốn hàng bán tăng so với cùng kỳ năm trước: 9.53%
- Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm so với cùng kỳ năm trước: 44.55%

Nguyên nhân do thị trường biến động vào Quý I/2019 giá nguyên vật liệu tăng cao thị trường đầu ra của Công ty tại Trung Quốc gặp nhiều khó khăn, Doanh thu tăng nhưng giá vốn cao lên lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 44.55%.



- Doanh thu tài chính tăng 47.73 % so với cùng kỳ năm trước do Công ty nhận cổ 25.2 tỷ cổ tức từ Công ty cổ phần sợi EIFFEL trả

- Chi phí tài chính giảm 25.48% so với cùng kỳ năm trước do tỷ giá đồng USD không biến động như năm 2018.

- Chi phí bán hàng tăng 24.46% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 17.53% so với cùng kỳ năm trước

Các nguyên nhân trên làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty tăng 20.13% so với năm trước.

B/ Chênh lệch LNST 6 tháng đầu năm 2019 giữa báo cáo Công ty tự lập với báo cáo soát xét được kiểm toán.

Chỉ tiêu	Báo cáo soát xét 6 tháng đầu năm 2019 được kiểm toán	Báo cáo 6 tháng đầu năm 2019 công ty tự lập	Tăng giảm (%)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,030,695	1,030,695	(0.00)
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,030,695	1,030,695	(0.00)
4. Giá vốn hàng bán	1,005,135	1,002,548	0.26
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	25,560	28,147	(9.19)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	38,756	37,007	4.73
7. Chi phí tài chính	17,586	16,546	6.28
8. Chi phí bán hàng	5,892	5,892	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	12,225	11,540	5.94
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	28,613	31,176	(8.22)
11. Thu nhập khác	5,025	4,277	17.48
12. Chi phí khác	762	15	5,059.97
13. Lợi nhuận khác	4,262	4,262	-
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	32,875	35,438	(7.23)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,240	1,358	(8.67)
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	31,635	34,080	(7.17)

Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2019 chênh lệch giảm so với số kiểm toán 7.17% so Nguyên nhân:

- Giá vốn hàng bán tăng 0.26% tương đương 2.587 triệu đồng

- Các nguyên nhân trên làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty giảm 2.445 triệu đồng tương đương 7.17% so với báo cáo công ty tự lập.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu.....



TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Huy Đông

Công ty Cổ phần Damsan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CV số: 13082019-2/TCKH

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế

TNDN hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019

Thái bình, ngày 13 tháng 08 năm 2019

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Thực hiện Thông tư số 155/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần DAMSAN giải trình kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 Hợp nhất của Công ty cụ thể như sau:

A/ Chênh lệch LNST 6 tháng đầu năm 2019 so với cùng kỳ năm 2018

Đơn vị tính: Triệu VND

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2019	6 tháng đầu năm 2018	Tăng giảm (%)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	926,871	821,011	12.89
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	0	290	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	926,871	820,721	12.93
4. Giá vốn hàng bán	896,786	740,952	21.03
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	30,085	79,769	-62.29
6. Doanh thu hoạt động tài chính	14,287	14,870	-3.92
7. Chi phí tài chính	24,781	29,815	-16.88
8. Chi phí bán hàng	5,892	4,766	23.62
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	13,799	17,332	-20.38
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-100	42,725	-100.23
11. Thu nhập khác	5,025	579	767.30
12. Chi phí khác	765	613	24.73
13. Lợi nhuận khác	4,260	-34	12,609
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4,159	42,691	-90.26
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,240	2,936	-57.77
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	51	0	
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2,869	39,755	-92.78

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất 6 tháng đầu năm giảm 92.78 % so với cùng kỳ năm 2018.
Nguyên nhân:

- Tổng doanh thu tăng so với cùng kỳ năm trước: 12.89%
- Giá vốn hàng bán tăng so với cùng kỳ năm trước: 21.03%
- Lợi nhuận gộp giảm so với cùng kỳ năm trước 62.29%

Nguyên nhân do thị trường biến động vào Quý II/2019 giá nguyên vật liệu tăng cao thị trường đầu ra của Công ty tại Trung Quốc gặp nhiều khó khăn, Doanh thu tăng nhưng giá vốn cao lên lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 62.29%.



- Doanh thu tài chính giảm 3.92 % so với cùng kỳ .
- Chi phí tài chính giảm : 16.88% so với cùng kỳ.
- Chi phí bán hàng tăng: 23.62% so với cùng kỳ.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm : 20.38% so với cùng kỳ.

Các nguyên nhân trên làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty giảm 92.78% so với cùng kỳ năm trước.

B/ Chênh lệch LNST 6 tháng đầu năm 2019 giữa báo cáo Công ty tự lập với báo cáo soát xét được kiểm toán.

Chỉ tiêu	Báo cáo soát xét 6 tháng đầu năm 2019 được kiểm toán	Báo cáo 6 tháng đầu năm công ty tự lập	Tăng giảm (%)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	926,871	941,667	12.89
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	926,871	941,667	12.89
4. Giá vốn hàng bán	896,786	908,640	21.03
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	30,085	33,027	62.29
6. Doanh thu hoạt động tài chính	14,287	12,538	3.92
7. Chi phí tài chính	24,781	23,338	16.88
8. Chi phí bán hàng	5,892	5,892	0.00
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	13,799	13,047	5.77
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-100	3,288	-103.05
11. Thu nhập khác	5,025	5,025	0.00
12. Chi phí khác	765	794	-3.69
13. Lợi nhuận khác	4,260	4,230	0.69
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4,159	7,518	-44.68
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,240	1,358	-8.67
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	51	0	
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2,869	6,160	-53.43

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất 6 tháng đầu năm giảm 53.43 % so với báo cáo soát xét Nguyên nhân:

- Tổng doanh thu giảm: 14.796 triệu đồng tương đương 12.89%
- Giá vốn hàng bán giảm 11.854 triệu đồng tương đương 21.03%

Các nguyên nhân trên làm LNST giảm 3.291 triệu đồng tương đương 53.43%

Trân trọng,

Nơi nhân:

- Như đề gửi;
- Lưu.....



TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Huy Đông